

TÍN NGƯỠNG THỜ MẪU TRONG KHÔNG GIAN VĂN HÓA LIÊN TỈNH BẮC GIANG - BẮC NINH: DI SẢN SỐNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG BẢO VỆ GIÁ TRỊ

PHẠM LAN OANH*

Tóm tắt: Bài viết nhấn mạnh vai trò của tín ngưỡng thờ Mẫu như một di sản văn hóa phi vật thể sống động, gắn liền với đời sống tâm linh, nghệ thuật và bản sắc cộng đồng người Việt. Trong bối cảnh sáp nhập tỉnh Bắc Giang vào Bắc Ninh, bài viết đề xuất định vị lại không gian thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu như một hệ di sản liên vùng. Trên cơ sở hồ sơ UNESCO, Luật Di sản văn hóa và kết quả thực tiễn, tác giả kiến nghị mô hình bảo vệ di sản kết hợp giữa hành lang pháp lý, nguồn lực học thuật và cộng đồng chủ thể. Từ đó, tín ngưỡng thờ Mẫu không chỉ được lưu giữ mà còn phát huy giá trị trong quản lý văn hóa địa phương, xây dựng bản sắc tỉnh Bắc Ninh mới. Bài viết đóng góp một cách tiếp cận tích hợp - liên ngành và liên vùng - vào chiến lược bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể Việt Nam trong bối cảnh hành chính và xã hội mới.

Từ khóa: tín ngưỡng thờ mẫu, di sản văn hóa phi vật thể, không gian văn hóa.

Abstract: The article emphasizes the role of the Mother Goddess worship as a vibrant intangible cultural heritage intrinsically linked to the spiritual life, art, and communal identity of the Vietnamese people. Against the backdrop of the merger of Bac Giang province into Bac Ninh, the article proposes repositioning the spatial practice of Mother Goddess worship as an inter-regional heritage system. Based on the UNESCO dossier, the Law on Cultural Heritage, and practical results, the author recommends a heritage protection model that combines a legal framework, academic resources, and the practicing community. Consequently, the Mother Goddess worship will not only be preserved but also its values will be promoted in local cultural management and in building the identity of the new Bac Ninh province. The article contributes an integrated approach - interdisciplinary and inter-regional - to the strategy for protecting and promoting the values of Vietnam's intangible cultural heritage within the new administrative and social context.

Keywords: Mother Goddess worship, intangible cultural heritage, cultural space.

1. Cơ sở lý luận và tiến trình quốc tế hóa di sản Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt

Việc UNESCO ghi danh *Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt* vào Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại vào năm 2016 không chỉ là sự ghi nhận giá trị văn hóa đặc thù mà còn là kết quả của một quá trình xây dựng, nhận thức và định danh di sản theo tiêu chuẩn quốc tế.

Theo tiêu chí R.1-R.5 của UNESCO, di sản này được khẳng định có khả năng kết nối cộng đồng hành lễ từ TK XVI, có tính bao dung liên tôn giáo và gắn kết xã hội, đồng thời thể hiện rõ đặc trưng văn hóa Việt với sự hòa quyện của Đạo giáo, Phật giáo, tín ngưỡng dân gian, góp phần thúc đẩy đối thoại văn hóa và tôn

trọng đa dạng tín ngưỡng. Hồ sơ di sản, với sự tham gia của Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam (nay là Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam - VICAST) và cộng đồng tín đồ ở nhiều địa phương như Nam Định, Hà Nội, Bắc Giang, Bắc Ninh..., đã được xây dựng trên nền tảng thống nhất giữa nhà nước, chuyên gia và cộng đồng thực hành.

Không chỉ là hành vi tín ngưỡng, các thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu còn bao hàm hệ thống tri thức văn hóa phi vật thể như nghệ thuật hát văn, trang phục lễ phục, nghi thức lễ hội, tri thức dân gian về lịch tiết, điềm báo, kiến trúc điện phủ và quản trị tâm linh. Những yếu tố này được truyền dạy và bảo lưu trong các cộng đồng thông qua thủ nhang, đồng đền, cung văn, nghệ nhân, nghệ sĩ, trong đó có vai trò

trung tâm của nữ giới - chủ thể cúng lễ, giữ đạo và thực hành tín ngưỡng.

Luật Di sản văn hóa (2001, sửa đổi 2009, 2024) và các văn bản liên quan đã xác định rõ vai trò của Nhà nước trong việc kiểm kê, tư liệu hóa, hỗ trợ cộng đồng bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể. Từ năm 2010 đến nay, các chính sách đã dần chuyển từ bảo tồn tĩnh sang phát huy bảo tồn động - thông qua tổ chức hội thảo, liên hoan diễn xướng, đưa nội dung tín ngưỡng vào giáo dục nghệ thuật như tại Trường Trung cấp Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bắc Giang là một ví dụ.

Những nội dung này cho thấy, để khẳng định và bảo vệ tín ngưỡng thờ Mẫu như một thực hành văn hóa sống động, cần kết hợp ba trụ cột: hành lang pháp lý, nguồn lực học thuật và hệ thống thực hành cộng đồng. Đó cũng là mô hình đang vận hành hiệu quả trong tiến trình bảo vệ di sản ở tỉnh Bắc Ninh mới.

2. Khái lược về tín ngưỡng thờ Mẫu và giá trị tâm linh của người Việt

Tín ngưỡng thờ Mẫu là một hình thức tín ngưỡng dân gian đặc sắc, hình thành từ nhu cầu tâm linh và nhu cầu triết lý bản thể của người Việt - nơi các nữ thần giữ vai trò biểu tượng cho vũ trụ sinh thành, bảo hộ và thịnh vượng. Thờ Mẫu Tam phủ, Tứ phủ không chỉ phản ánh quan niệm về thế giới siêu hình với ba hoặc bốn miền (thiên - địa - thoải - thượng ngàn), mà còn là hệ thống biểu tượng của bản sắc văn hóa Việt, có khả năng thích ứng và phát triển trong mọi biến động xã hội.

Tín ngưỡng thờ Mẫu không đơn thuần là tín ngưỡng dân gian mà còn là cách người Việt lý giải thế giới, gìn giữ đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, kết nối con người với siêu nhiên.

Trong tâm thức người Việt, các vị Mẫu như Thánh Mẫu Liễu Hạnh, Mẫu Thượng Ngàn, Mẫu Thoải, Mẫu Địa... không chỉ là những nhân vật linh thiêng mà còn là chỗ dựa tinh thần, nhất là với những nhóm yếu thế như phụ nữ, người dân lao động, cộng đồng thiểu số.

UNESCO ghi danh *Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt* là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại (2016), từ đó khẳng định sự độc đáo của loại hình tín ngưỡng địa phương này trên bản đồ văn hóa thế giới.

3. Hình thành không gian thờ Mẫu tại Bắc Giang và Bắc Ninh

Với Bắc Giang, vùng đất giao thoa giữa miền núi và đồng bằng, tín ngưỡng thờ Mẫu phát triển đa dạng cả về đối tượng tôn thờ (Mẫu Thượng Ngàn, Mẫu Thoải, Mẫu Địa, các công chúa, nữ anh hùng) và các hình thức thực hành. Hệ thống đền, phủ, chùa có ban

thờ Mẫu phân bố rộng khắp các huyện Lục Nam, Yên Thế, Hiệp Hòa, thành phố Bắc Giang.

Trong khi đó, Bắc Ninh - vùng đất Kinh Bắc cổ - lại gắn với hệ thống đền phủ lâu đời và những truyền tích về Bà Chúa Kho, hay các vị Mẫu địa phương gắn với các làng nghề, làng cổ, trung tâm chính trị cổ như đền Đô, phủ Khâm Sai, đền Tam Giang... Những không gian thờ Mẫu tại Bắc Ninh thường mang tính cố kết cộng đồng cao, gắn chặt với hội làng và hệ thống lễ hội cổ truyền.

Nghiên cứu tại tỉnh Bắc Giang cho thấy tín ngưỡng thờ Mẫu có bề dày lịch sử và đa dạng hình thức thực hành như: thờ Mẫu Thượng Ngàn ở Suối Mỡ, Mẫu Thoải ở Đà Hy, Mẫu Âu Cơ ở Tân Sỏi, Chúa Nguyệt Hồ ở Hương Vĩ...

Bắc Ninh - vùng địa linh nhân kiệt, nổi tiếng với văn hóa Kinh Bắc - cũng là nơi có nhiều di tích thờ Mẫu gắn với các nhân vật huyền thoại như Bà Chúa Kho, Mẫu Địa Tạng ở đền Đô, đền Hòa, phủ Khâm Sai... góp phần tạo nên sự phong phú trong không gian tín ngưỡng vùng đồng bằng Bắc Bộ.

Cả hai nơi đều có hình thức diễn xướng châu văn, hầu đồng, không chỉ mang tính nghi lễ mà còn là sáng tạo nghệ thuật dân gian, chứa đựng yếu tố chữa lành tâm lý và trị liệu tinh thần.

4. Từ cái nhìn liên vùng đến nhận diện tín ngưỡng thờ Mẫu trong tỉnh Bắc Ninh mới

Sau sáp nhập hành chính (1-7-2025), việc nhìn nhận không gian thờ Mẫu cần chuyển từ tư duy tỉnh lẻ sang cấu trúc liên vùng: Bắc Giang bổ sung yếu tố sơn cước, đa dân tộc, còn Bắc Ninh mang sắc thái đồng bằng - kinh đô cổ - dân cư đông đúc và có chiều sâu văn hiến. Từ đó, “tỉnh Bắc Ninh mới” trở thành một không gian phức hợp thờ Mẫu, cần nhận diện lại theo hướng thống nhất các hệ quy chiếu: địa lý, nghệ thuật, nghi lễ và cộng đồng hành lễ.

Hệ thống điển hình thờ Mẫu tại Bắc Giang cũ: Suối Mỡ, Đà Hy, Quỳnh Sơn, Nguyệt Hồ: Các đền phủ tiêu biểu tại Bắc Giang không chỉ mang giá trị lịch sử mà còn chứa đựng yếu tố văn hóa - tín ngưỡng đặc sắc. Đền Suối Mỡ (Lục Nam), nơi thờ Thánh Mẫu Thượng Ngàn - Quế My Nương - vừa là di tích quốc gia vừa là trung tâm tín ngưỡng có khả năng quy tụ cộng đồng. Đền Đà Hy (Yên Dũng), nơi gắn liền với Mẫu Thoải Phủ - biểu tượng của nguồn nước và sinh sôi. Đền Nguyệt Hồ (Yên Thế) thờ công chúa Nguyệt Nga - đại diện cho sức mạnh nữ thần chiến binh.

Chùa Quỳnh Sơn (Yên Dũng), ngoài giá trị Phật giáo còn lưu giữ sắc phong Mẫu Liễu Hạnh thời Cảnh Hưng, minh chứng cho sự giao thoa đạo Phật - tín ngưỡng dân gian trong lòng dân tộc.

Các không gian thờ Mẫu đặc trưng tại Bắc Ninh: Phủ Khâm Sai, Đền Đô, Đền Cô Đồi Thượng Ngàn: Phủ Khâm Sai (phường Đình Bảng, Từ Sơn) là nơi hội tụ của các tín ngưỡng địa phương Kinh Bắc, trong đó có điện thờ Tam phủ được bài trí công phu. Đền Đô - trung tâm thờ tám vị vua Lý - cũng là không gian tích hợp giữa thờ quốc tổ và thờ Mẫu, mang tính chính trị - tâm linh cao. Một số đền nhỏ như Đền Cô Đồi Thượng Ngàn (xã Trung Khê), Đền Mẫu ở Đình Tổ (Thuận Thành) là nơi gắn bó sâu sắc với cư dân địa phương lâu đời qua các dịp hội lễ, nghi thức hầu đồng và diễn xướng hát văn.

Tín ngưỡng thờ Mẫu tại Bắc Ninh phát triển trong cấu trúc làng xã cổ truyền, gắn với phường hội, dòng họ và truyền thống dòng tộc.

5. Nghệ thuật diễn xướng, hát văn, múa giá đồng: không gian giao thoa văn hóa nghi lễ

Một trong những điểm độc đáo nhất của tín ngưỡng thờ Mẫu là nghệ thuật diễn xướng tổng hợp, kết hợp âm nhạc (hát văn), múa (giá đồng), phục trang (xiêm y ngũ sắc), và mỹ thuật dân gian (tranh thờ, kiến trúc điện phủ). Tại cả Bắc Giang và Bắc Ninh, nghệ thuật hát văn được truyền dạy và thực hành bài bản - đặc biệt tại Trường Trung cấp Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bắc Giang, nơi đang triển khai giáo trình chuyên đề về hát văn, nhạc cụ truyền thống và múa dân gian gắn với tín ngưỡng thờ Mẫu.

Trong các lễ hầu đồng, giá Cô Bơ, giá Châu Đệ Nhị, giá Quan Lớn Tuần Tranh... là những lớp diễn xướng mang chiều sâu biểu tượng, thể hiện khát vọng đời sống, lòng yêu nước, khát cầu bình an, tài lộc và thịnh vượng.

Tín ngưỡng thờ Mẫu là kết tinh của nhiều loại hình nghệ thuật: âm nhạc (hát văn, đàn nguyệt, trống chầu), múa (giá đồng), trang phục (xiêm y ngũ sắc), mỹ thuật (tranh thờ, tượng thờ, đồ thờ, kiến trúc đền phủ).

Người Việt không chỉ “tín” Mẫu mà còn “sống cùng Mẫu” qua các giá đồng, qua tiếng hát văn vang vọng, qua những nghi lễ lên đồng thắm đậm tính biểu cảm và thẩm mỹ.

6. Vai trò xã hội và tâm linh đối với các nhóm yếu thế, giới trẻ đô thị

Tín ngưỡng thờ Mẫu là nơi tái tạo bản sắc cá nhân và cộng đồng. Nhiều thanh đồng, thanh nữ, người chuyên giới, người có hoàn cảnh thiệt thòi tìm thấy ý nghĩa cuộc sống và sự công nhận xã hội thông qua hành lễ. Không gian đền phủ trở thành nơi trị liệu tâm lý, tạo cảm giác được tiếp nhận và nâng đỡ. Đặc biệt, giới trẻ thành thị hiện nay tiếp cận thờ Mẫu không chỉ như một hình thức tín ngưỡng mà còn như một kênh kết nối di sản, nghệ thuật, bản sắc và cả

kinh doanh sáng tạo (thiết kế trang phục, âm nhạc, phục dựng lễ hội...).

Trong bối cảnh hiện đại, tín ngưỡng thờ Mẫu tiếp tục phát huy vai trò: Tái kết nối con người với cội nguồn, giúp điều hòa đời sống tinh thần trong xã hội nhiều biến động; Góp phần giáo dục đạo lý truyền thống, đặc biệt là lòng hiếu kính, nghĩa tình, niềm tin vào lẽ thiện; Là “kênh” trị liệu tinh thần cho người thực hành, mang yếu tố Shaman giáo (*shamanistic elements*); Tạo sinh khí văn hóa cộng đồng thông qua các lễ hội, hoạt động diễn xướng và truyền dạy nghệ thuật liên thế hệ.

7. Những thách thức trong bối cảnh đô thị hóa, thương mại hóa tín ngưỡng

Quá trình đô thị hóa nhanh chóng và sự phát triển của nền kinh tế thị trường đã đặt ra nhiều thách thức đối với việc bảo vệ giá trị các thực hành của tín ngưỡng thờ Mẫu. Việc xây dựng và tu bổ đền phủ theo hướng hiện đại hóa đôi khi làm mai một tính linh thiêng và mỹ học truyền thống. Một số nghi lễ bị giản lược, hoặc thậm chí bị biến tướng thành dịch vụ tâm linh mang tính thương mại hóa, xa rời mục tiêu tôn vinh các giá trị văn hóa - tâm linh đích thực.

Cùng với đó, hiện tượng “mở phủ hàng loạt” mà không thông qua hệ thống kiểm chứng giá trị thực hành, hay sự thiếu vắng người (thầy) am hiểu sâu sắc các quy tắc lễ nghi cũng dẫn tới tình trạng thực hành tùy tiện, mất chuẩn mực. Trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa, việc duy trì bản sắc tín ngưỡng Mẫu cần được cân nhắc trong mối quan hệ với các giá trị tôn giáo, văn hóa...

8. Giáo dục, chuyển giao, bảo tồn nghi lễ: trường nghệ thuật, cộng đồng, du lịch

Một trong những giải pháp trọng yếu là phát triển giáo dục về tín ngưỡng thờ Mẫu thông qua hệ thống đào tạo chính quy và không chính quy. Việc đưa nội dung tín ngưỡng thờ Mẫu vào chương trình giảng dạy của các trường văn hóa nghệ thuật (như Trường Trung cấp Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bắc Ninh...) giúp thế hệ trẻ tiếp cận nghiêm túc và bài bản với di sản.

Các lớp thực hành về hát văn, múa dân gian, chế tác đạo cụ, trang phục nghi lễ... không chỉ là phương tiện giáo dục kỹ năng mà còn là cách truyền trao giá trị văn hóa tín ngưỡng một cách sống động. Cùng với đó, việc xây dựng cộng đồng thực hành (*community of practice*) giữa các thanh đồng, nghệ nhân, nhà nghiên cứu và người dân địa phương có vai trò then chốt trong bảo vệ bền vững các giá trị của di sản.

Mặt khác, tín ngưỡng thờ Mẫu có thể trở thành điểm tựa văn hóa trong phát triển du lịch tâm linh. Tuy nhiên, điều này đòi hỏi những nguyên tắc đạo

đức nghiêm ngặt để tránh biến không gian linh thiêng thành nơi trình diễn thương mại đơn thuần. Phát triển sản phẩm du lịch văn hóa phải song hành với việc bảo vệ và tôn trọng cảm thức linh thiêng của cộng đồng địa phương.

9. Khởi nguồn niềm tin và xây dựng bản sắc tâm linh trong một tỉnh hậu sáp nhập

Trong tiến trình tái cấu trúc địa lý - hành chính, việc nhận diện và phát huy giá trị của tín ngưỡng thờ Mẫu tại tỉnh Bắc Ninh mới cần được đặt trong chiến lược văn hóa tổng thể. Không chỉ là biểu tượng tinh thần gắn bó với cộng đồng địa phương, tín ngưỡng thờ Mẫu còn là chất keo nối kết văn hóa giữa hai vùng từng tách biệt: Bắc Giang - giàu chất liệu dân gian, sơn cước và Bắc Ninh - đậm đặc ký ức kinh đô, văn hiến.

Bản sắc tâm linh không thể xây dựng bằng mệnh lệnh hành chính, mà phải khởi nguồn từ niềm tin văn hóa - tâm linh được hun đúc qua đời sống thực hành, qua nghệ thuật, nghi lễ và cảm xúc cộng đồng. Vì thế, tín ngưỡng thờ Mẫu - với sức sống nội sinh mạnh mẽ - chính là điểm tựa để xây dựng một tỉnh Bắc Ninh mới không chỉ giàu về kinh tế mà còn vững về căn tính văn hóa, thịnh vượng về đời sống tinh thần.

Dựa trên kết quả nghiên cứu tại Bắc Giang và hiện trạng tại Bắc Ninh, xin đề xuất:

Coi trọng việc giáo dục văn hóa tín ngưỡng trong trường học, đặc biệt với khối nghệ thuật - văn hóa.

Bảo vệ các nghi thức truyền thống đi kèm tư liệu hóa (hình ảnh, âm thanh, văn bản ký âm, bản vẽ trang phục, họa tiết).

Đào tạo thế hệ thanh đồng kế cận và nghệ nhân/nghệ sĩ, thầy cô giáo... truyền dạy trong hệ thống chính quy và trong cộng đồng, tránh thương mại hóa hoặc biến tướng thực hành.

Xây dựng sản phẩm văn hóa, du lịch tâm linh có chọn lọc, tránh biến đền phủ thành nơi mua bán tâm linh.

Thiết lập bộ tiêu chí và hướng dẫn quản lý di sản phi vật thể địa phương, phù hợp với đặc trưng tín ngưỡng và cam kết với UNESCO.

10. Kết luận

Tín ngưỡng thờ Mẫu - với tư cách là một di sản văn hóa phi vật thể sống động - không chỉ là kết tinh của tri thức và thẩm mỹ dân gian, mà còn là biểu tượng linh thiêng cổ kết cộng đồng trong quá khứ và tương lai. Bối cảnh tỉnh Bắc Ninh mới sau khi sáp nhập là cơ hội để tái định vị không gian thực hành, phát huy vai trò cộng đồng, và xây dựng mô hình bảo tồn liên vùng - nơi di sản không chỉ được lưu giữ mà còn được tiếp tục sáng tạo, thích ứng và tỏa sáng trong đời sống đương đại.

Các thực hành của tín ngưỡng thờ Mẫu chính là một trong những minh chứng sinh động nhất tại Việt Nam cho dạng di sản phi vật thể sống (*living intangible cultural heritage*). Điều quan trọng là tạo điều kiện để cộng đồng chủ thể đồng kiến tạo giá trị mới trên nền tảng di sản đã có và đang có. Chính sự cộng hưởng giữa truyền thống và sáng tạo sẽ giúp các thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu tiếp tục sống động, bền vững, đóng góp tích cực vào việc định hình bản sắc văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên toàn cầu hóa ■

P.L.O

Tài liệu tham khảo

1. Vũ Thị Tú Anh, *Quyền lực mềm của người phụ nữ trong văn hóa Đạo Mẫu*, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2016.
 2. Hồ sơ ứng cử quốc gia vào danh sách di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, *Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt*, Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam, 2015.
 3. Đỗ Duy Hưng, *Một số kết quả nghiên cứu nổi bật về thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ, Tứ phủ ở vùng châu thổ Bắc Bộ hiện nay*, Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo, số 11, 2021, tr.53-69.
 4. Nhiều tác giả, *Đạo Mẫu và các hình thức Shaman trong các tộc người ở Việt Nam và châu Á*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2004.
 5. Nhiều tác giả, *Kỷ yếu hội thảo Bảo vệ và phát huy giá trị di sản Thực hành Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt trong bối cảnh hiện nay*, Tài liệu hội thảo, Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam và Đại học Văn hóa thành phố Hồ Chí Minh đồng tổ chức tại TP. Thủ Đức, TP.HCM, 2022, ngày 15 và 16-8-2022.
 6. Nhiều tác giả, *Đánh giá hiệu quả thực hiện Chương trình hành động quốc gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể Thực hành Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt*, Kỷ yếu hội nghị - hội thảo do Cục Di sản Văn hóa tổ chức, Tài liệu nội bộ, TP. Hưng Yên, ngày 7-12-2022.
 7. Phạm Lan Oanh, *Từ lộ trình ghi danh di sản văn hóa phi vật thể nghệ về thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt ở Việt Nam*, tham luận HT diễn đàn Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt, Viện nghiên cứu văn hóa Thăng Long tổ chức, Hà Nội, ngày 15-10-2022.
 8. Ngô Đức Thịnh, *Đạo Mẫu Việt Nam*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội, 2010.
 9. Nguyễn Hữu Thụ, *Khía cạnh triết học trong tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt vùng đồng bằng sông Hồng*, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Hà Nội, 2013.
- Ngày Tòa soạn nhận bài: 10-10-2025; Ngày phản biện, đánh giá, sửa chữa: 20-11-2025; Ngày duyệt đăng: 29-11-2025.